TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2018/QĐST-DS. *V/v: "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"*	*Ninh Hải, ngày 31 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành được lập ngày 23/01/2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 100/2017/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2017.

- Căn cứ vào thông báo giảm án phí cho đương sự số 01/2018/TB-TA, ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng T M C P B Đ.

Địa chỉ: Tòa nhà Capital – Số 109 Trần Hưng Đạo - Phường C N – Quận H K – TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ph D S – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Th T L – Giám đốc Ngân hàng T M C P B Đ - Chi nhánh Ninh Thuận (Quyết định ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20/6/2017 của Tổng giám đốc). Ông L ủy quyền lại cho bà Trương Thị M N – Chuyên viên KHCN – Phòng khách hàng Ngân hàng T M C P B Đ – Chi nhánh Ninh Thuận tham gia tố tụng (Giấy ủy quyền số 421/2017/UQ –L V ngày 30/8/2017).

Trú tại: Số 44 Đường thống nhất – phường T T - Phan Rang Tháp Chàm - Ninh Thuận.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị T T – sinh năm: 1972.

Trú tại: Khu phố K C – thị trấn K H – Ninh Hải – Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T M C P B Đ số tiền nợ gốc 161.169.255^{đ} *(một trăm sáu mươi một triệu một trăm sáu mươi chín ngàn hai trăm năm mươi lăm đồng)*, nợ lãi trong hạn là 18.127.902^{đ} *(mười tám triệu một trăm hai mươi bảy ngàn chín trăm lẻ hai đồng)*, nợ lãi quá hạn là 2.418.502^{đ} *(hai triệu bốn trăm mười*

tám ngàn năm trăm lẻ hai đồng) và tiền phạt gốc quá hạn là 2.699.321[đ] *(hai triệu sáu trăm chín mươi chín ngàn ba trăm hai mươi mốt đồng)* tất cả tính đến ngày 16/01/2018. Tổng cộng 184.414.980[đ] *(một trăm tám mươi bốn triệu bốn trăm mười bốn ngàn chín trăm tám mươi đồng).*

Bà Nguyễn Thị T T phải tiếp tục chịu lãi theo hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 01/240516/04/620, ngày 24/5/2016 cho đến khi thi hành án xong.

- *Về án phí:* Giảm cho bà Nguyễn Thị T T 50[%] án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị T T phải chịu 2.305.000[đ] (*hai triệu ba trăm lẻ năm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng T M C P B Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng T M C P B Đ số tiền tạm ứng án phí 4.440.000[đ] *(bốn triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng)* theo Biên lai số 0012140 ngày 28/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Dương Đăng Chương